| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SA THẦY**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ | *Sa Thầy, ngày 27 tháng 5 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27/01/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Hồng Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Nhơn Nghĩa, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Nhơn Nghĩa, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH :

**1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1985 và chị Lương Thị Hồng Th, sinh năm 1990.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

***- Về con chung:*** Giao hai con chung là Bùi Bảo Tr, sinh ngày 04/02/2012 và Bùi Phước Nh, sinh ngày 12/3/2017 cho chị Lương Thị Hồng Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng anh Bùi Thanh H, anh Hà có trách nhiệm giao hai con chung giao cho chị Thủy khi bản án ( hoặc Quyết định) của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Chị Lương Thị Hồng Th không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Bùi Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

***- Về tài sản chung và khoản nợ:*** Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Về án phí ly hôn sơ thẩm:*** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Chị Lương Thị Hồng Th nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Lương Thị Hồng Th đã nộp 850.000đ (*Tám trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0004049, ngày 26/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Chị Lương Thị Hồng Th được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 700.000đ *( Bảy trăm ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- UBND xã Sa Nhơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký)**

**Nguyễn Văn Lâm**